UBND TỈNH THÁI NGUYÊN **TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 236 /TB-TTPTQĐ	*Thái Nguyên, ngày 04 tháng 11 năm 2026*

THÔNG BÁO
V/v cho thuê nhà do Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thái Nguyên quản lý, khai thác – Đợt 14

Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thái Nguyên thông báo danh mục nhà, đất cho thuê nhà (gắn với quyền sử dụng đất) và giá niêm yết, giá sàn cho thuê; nội dung cụ thể như sau:

1. Danh mục nhà, đất cho thuê theo phương thức niêm yết giá*:

(Kèm theo Phụ lục số 01)

2. Danh mục nhà, đất cho thuê theo phương thức chào giá cạnh tranh:

(Kèm theo Phụ lục số 02)

3. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu thuê nhà (gắn với quyền sử dụng đất) tại điểm 1, điểm 2 Thông báo này thực hiện:

a) Nộp Phiếu đăng ký thuê nhà do Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thái Nguyên phát hành (*Liên hệ đồng chí Chu Thế Mạnh, phòng Quản lý và phát triển quỹ đất, số điện thoại 0834857035 để lấy và nộp Phiếu đăng ký thuê nhà*) và tiền đặt trước được xác định bằng 5% của tiền thuê nhà cho cả thời hạn thuê nhà theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị quyết số 31/2026/NQ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ vào tài khoản ngân hàng Số tài khoản: 3900357790 BIDV Chi nhánh Thái Nguyên – Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thái Nguyên theo đúng thời gian, địa điểm thông báo tại điểm 1, điểm 2 Thông báo này.

Trường hợp thuộc đối tượng ưu tiên thuê nhà theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10 Nghị định số 108/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP), Điều 6 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP thì phải nộp bản sao các hồ sơ, tài liệu chứng minh thuộc đối tượng ưu tiên.

b) Tham dự buổi xác định người được quyền thuê nhà theo đúng thời gian, địa điểm thông báo tại điểm 1, điểm 2 Thông báo này.

c) Trường hợp có nhu cầu xem nhà trước khi nộp Phiếu đăng ký thuê nhà, tiền đặt trước, tổ chức, cá nhân có nhu cầu thuê nhà đăng ký với Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thái Nguyên.

4. Thông tin liên hệ của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thái Nguyên:

- Địa chỉ liên hệ: Số 27, đường Bến Tượng, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên.

- Người chịu trách nhiệm: Ông Trần Trọng Thanh, phòng Quản lý và phát triển quỹ đất, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thái Nguyên, số điện thoại: **0985.292.556**.

Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thái Nguyên xin thông báo./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Tài chính (để b/c);
- Trung tâm Thông tin và Dịch vụ sự nghiệp tỉnh Thái Nguyên (phối hợp đăng tải);
- UBND các xã, phường: Phan Đình Phùng, Bắc Kạn, Đức Xuân, Chợ Đồn, Phú Bình, Võ Nhai, Chợ Mới, Ngân Sơn (phối hợp đăng tải);
- Phòng HC-TH (đăng tải trên Cổng thông tin điện tử TTPTQĐ tỉnh);
- Lưu: VT, QLPTQĐ.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tiến Trữ

PHỤ LỤC 01: Danh mục nhà, đất cho thuê theo phương thức niêm yết giá

(Kèm theo Thông báo số 236 /TB-TTPTQĐ ngày 04 tháng 11 năm 2026 của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thái Nguyên)

STT	Địa chỉ nhà, đất	Mã tài sản	Diện tích (m^2)			Giá cho thuê nhà (đồng/m2/năm)	Diện tích nhà cho thuê (m2)	Thời hạn cho thuê nhà tối đa (năm)	Mục đích sử dụng	Tiền đặt trước (đồng)	Thời gian, địa điểm nộp Phiếu đăng ký thuê nhà, tiền đặt trước	Thời gian, địa điểm tổ chức xác định người được quyền thuê nhà
			Đất	Sàn xây dựng nhà	Sàn sử dụng nhà							
(1)	(2)		(3)	(4)	(5)	(9)		(10)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Cơ sở nhà, đất Hạt Kiểm lâm số 9, Phường Đức Xuân	TTPTQĐ 41	1.212,3	376,7	1.130,0	273.300	1.130,0	3	Văn phòng, kinh doanh, dịch vụ,…	46.324.350	Trong vòng 07 ngày kể từ thời điểm Thông báo, tổ chức, cá nhân nộp phiếu đăng ký thuê nhà tại Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thái Nguyên, Số 27, đường Bến Tượng, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên, tiền đặt trước nộp vào Số tài khoản: 3900357790 BIDV Chi nhánh Thái Nguyên (Ghi nội dung chuyển khoản: *"Tên cá nhân, tổ chức đặt tiền thuê nhà mã số TTPTQĐ...)*	Thời gian tổ chức xác định người được quyền thuê nhà bắt đầu từ 8h30 ngày 10/11/2026 tại Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thái Nguyên, Số 27, đường Bến Tượng, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên,
2	Cơ sở nhà, đất Trụ sở làm việc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Kạn (cũ), Phường Đức Xuân	TTPTQĐ 42	2.021,5	2.001,0	2.001,0	216.200	2.001,0	3		64.892.430		
3	Cơ sở nhà, đất Trung tâm dịch vụ nông nghiệp thành phố Bắc Kạn (cũ), Phường Đức Xuân	TTPTQĐ10	971,1	180,0	180,0	578.835	180,0	3		15.628.545		
4	Cơ sở nhà, đất trụ sở Sở Dân tộc Tôn giáo tỉnh Bắc Kạn (cũ), Phường Đức Xuân	TTPTQĐ11	1.056,0	966,3	966,3	234.270	966,3	3		33.956.265		
5	Trụ sở Sở Nông nghiệp và Môi trường (Trụ sở Sở Tài chính tỉnh Bắc Kạn cũ)	TTPTQĐ 23	1.697,7	2.175,3	2.175,3	399.095	2.175,3	3		130.222.703		
6	Trụ sở Văn phòng đăng ký đất đai Tỉnh Bắc Kạn cũ (Nay là Văn phòng đăng ký đất đai khu vực XI)	TTPTQĐ 24	1.132,0	1.132,0	1.132,0	241.585	1.132,0	3		41.021.133		
7	Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng tỉnh Thái Nguyên	TTPTQĐ 25	5428,7	990	990	2.622.000	990	3		389.367.000		
8	Cơ sở nhà, đất Trụ sở Ủy ban mặt trận Tổ quốc thành phố (cũ), Phường Phan Đình Phùng	TTPTQĐ 07	1.092,6	1.201,3	1.201,3	676.020	1.201,3	3		121.815.424		
9	Cơ sở nhà, đất Trụ sở Ủy ban mặt trận Tổ quốc thành phố (cũ) (tại tổ 11 phường Túc Duyên, TPTN cũ), Phường Phan Đình Phùng	TTPTQĐ15	1.653,0	2.268,0	2.268,0	226.765	2.268,0	5		128.575.755		

PHỤ LỤC 02: Danh mục nhà, đất cho thuê theo phương thức chào giá cạnh tranh

(Kèm theo Thông báo số 236 /TB-TTPTQĐ ngày 04 tháng 11 năm 2026 của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thái Nguyên)

STT	Địa chỉ nhà, đất	Mã tài sản	Diện tích (m^2)			Giá cho thuê nhà (đồng/m2/năm)	Diện tích nhà cho thuê (m2)	Thời hạn cho thuê nhà tối đa (năm)	Mục đích sử dụng	Tiền đặt trước (đồng)	Thời gian, địa điểm nộp Phiếu đăng ký thuê nhà, tiền đặt trước	Thời gian, địa điểm tổ chức xác định người được quyền thuê nhà
			Đất	Sàn xây dựng nhà	Sàn sử dụng nhà							
(1)	(2)		(3)	(4)	(5)	(9)		(10)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Cơ sở nhà, đất Trụ sở Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thuỷ sản, Nhà làm việc liên cơ quan (Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và quản lý chất lượng, Trung tâm Khuyến nông và Nước sạch môi trường), Phường Bắc Kạn	TTPTQĐ37	1.507,5	1.935,2	1.935,2	91.200	1.935,2	5	Văn phòng, kinh doanh, dịch vụ,…	44.122.560	Trong vòng 07 ngày kể từ thời điểm Thông báo, tổ chức, cá nhân nộp phiếu đăng ký thuê nhà tại Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thái Nguyên, Số 27, đường Bến Tượng, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên, tiền đặt trước nộp vào Số tài khoản: 3900357790 BIDV Chi nhánh Thái Nguyên (Ghi nội dung chuyển khoản: *"Tên cá nhân, tổ chức đặt tiền thuê nhà mã số TTPTQĐ…)*	Thời gian tổ chức xác định người được quyền thuê nhà bắt đầu từ 8h30 ngày 10/11/2026 tại Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thái Nguyên, Số 27, đường Bến Tượng, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên,
2	Cở sở nhà, đất Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và Môi trường Bắc Kạn (cũ) (Cơ sở nhà đất Bảo tàng tỉnh Bắc Kạn), Phường Đức Xuân	TTPTQĐ38	748,1	983,0	983,0	91.200	983,0	5		22.412.400		
3	Trụ sở cơ quan Văn phòng Sở Công Thương, Phường Đức Xuân	TTPTQĐ12	1.973,0	1.020,0	1.020,0	638.875	1.020,0	5		162.913.125		
4	Cơ sở nhà, đất Trụ sở Ủy ban mặt trận Tổ quốc thành phố (cũ) (tại tổ 11 phường Túc Duyên, TPTN cũ), Phường Phan Đình Phùng	TTPTQĐ15	1.653,0	2.268,0	2.268,0	226.765	2.268,0	5		128.575.755		
5	Cơ sở nhà, đất Trụ sở UBND thị trấn Bằng Lũng (trước sắp xếp), xã Chợ Đồn, tỉnh Thái Nguyên	TTPTQĐ16	1.437,7	1.311,0	1.311,0	359.100	1.311,0	5		117.695.025		
6	Cơ sở nhà đất: Hạt kiểm lâm thành phố Thái Nguyên- Sông Công (cũ), Phường Phan Đình Phùng	TTPTQĐ03	236,8	283,0	283,0	812.250	283,0	5		57.466.688		
7	Trụ sở Hội Đông y, Phường Đức Xuân	TTPTQĐ04	367,5	197,0	197,0	378.955	197,0	5		18.663.534		
8	Cơ sở hoạt động sự nghiệp của Trung tâm văn hóa và Thông tin tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập), Phường Bắc Kạn	TTPTQĐ06	15.783,6	8.221,0	8.221,0	422.940	8.221,0	5		869.247.435		
9	Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên (trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Bình (cũ)	TTPTQĐ27	762,2	888,0	888,0	147.440	888,0	5		32.731.680		

10	Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 5 - Thái Nguyên (trụ sở Toà án nhân dân huyện Võ Nhai (cũ)	TTPTQĐ28	1.320,0	715,0	715,0	147.440	715,0	5		26.354.900		
11	Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 6 - Thái Nguyên (trụ sở Toà án nhân dân huyện Chợ Mới (cũ)	TTPTQĐ29	920,0	540,0	540,0	272.365	540,0	5		36.769.275		
12	Cơ sở nhà, đất tại xã Ngân Sơn thuộc Thuế cơ sở 7 (trước đây là trụ sở Chi cục Thuế huyện Ngân Sơn, Cục Thuế tỉnh Bắc Kạn)	TTPTQĐ32	1.426,8	1.185,0	1.185,0	118.560	1.185,0	5		35.123.400		